

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày: 13-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoà;
- Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 2295/2024/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hồng P, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1996 tại huyện H, tỉnh Bình Định; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị Kim P; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1958 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn Đ:

-Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, là vợ của bị hại Lê Văn Đ, đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

-Chị Lê Thị Mai P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là con của bị hại Lê Văn Đ, đại diện theo pháp luật.

-Chị Lê Thị L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là con của bị hại Lê Văn Đ, đại diện theo pháp luật.

-Anh Lê Văn N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận, là con của bị hại Lê Văn Đ, đại diện theo pháp luật, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Anh Lê Văn B, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là con của bị hại Lê Văn Đ, đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị N, chị Lê Thị Mai P, chị Lê Thị L và anh Lê Văn B đều ủy quyền cho anh Lê Văn N tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền ngày 05/6/2024) Anh N có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, có mặt

-Người đại diện hợp pháp: Anh Lê Hồng P, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 02/7/2024), có mặt

Người làm chứng:

1. Đỗ Quốc V, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, có mặt

2. Võ Thị Q, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 25/5/2024, bị cáo Lê Hồng P (có Giấy phép lái xe hạng C, nồng độ cồn trong hơi thở 0,000 mg/L, âm tính với chất ma túy) điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-096.08 (xe do bị cáo đứng tên chủ sở hữu) chở cám từ xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, đến xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, trên xe có Đỗ Quốc V là phụ xe, ngồi ở ghế phụ. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường ĐT638 thuộc thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định thì bị cáo thấy phía trước là nơi giao nhau giữa đường ĐT638 có hướng lưu thông N – Bắc và đường ĐH P - Truong Gia Ván có hướng lưu thông Tây – Đông thuộc thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (đường ĐT638 có biển báo Giao nhau với đường không ưu tiên trên lề đường phía Đông và ba vạch giảm tốc trên mặt đường, đường ĐH Phù Mỹ - Truong Gia Ván có biển báo Giao nhau với đường đồng cấp trên lề đường phía N và hai vạch giảm tốc trên mặt đường). Lúc này, bị cáo điều khiển xe ô tô tải chạy theo hướng N – Bắc, phần bên trái xe nằm phần đường phía Tây của đường ĐT638, tốc độ hơn 40 km/h và bị cáo không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi đi đến nơi đường giao nhau.

Cùng thời Đ này, bị hại ông Lê Văn Đ, có Giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 77AC-051.09 (xe do ông Đ làm chủ sở hữu) lưu thông theo hướng Tây – Đông trên đường ĐH P - Truong Gia Ván đến nơi đường giao nhau nhưng cũng không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn. Khi ông Đ vừa đến vị trí đường giao nhau thì xe ô tô tải biển số 77C-096.08 cũng vừa đi đến, phần phía trước bên trái đầu xe ô tô tải biển số 77C-096.08 va chạm với phần bên phải xe mô tô 77AC-051.09, vị trí va chạm nằm ở góc Tây N nơi đường giao nhau (thuộc phần đường phía Tây của đường ĐT638 và phần đường phía N của đường ĐH P - Truong Gia Ván). Ngay khi va chạm, bị cáo đạp phanh và đánh lái sang trái nhưng xe ô tô tải vẫn chạy về phía trước đây theo cả xe mô tô và ông Đ ở phía trước đầu xe khoảng gần 10 mét mới dừng lại.

Hậu quả: Ông Lê Văn Đ bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định, đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì tử vong; xe ô tô tải và xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 25/5/2024.

Ngày 14/6/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có kết luận giám định tử thi số 151/KLGĐTT-PYBD kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Văn Đ là chấn thương sọ não chảy máu nội sọ chèn ép não + đa thương tích.

Ngày 16/7/2024, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ có kết luận định giá tài sản số 26/KL- HĐĐGTS định giá: giá trị tài sản thiệt hại của xe mô tô biển số 77AC-051.09 là 11.123.131 đồng (mười một triệu một trăm hai mươi ba nghìn một trăm ba mươi một đồng) và xe ô tô tải biển số 77C-096.08 là 17.650.000 đồng (mười bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 77C-096.08;
- 01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS xe ô tô tải biển số 77C – 096.08;
- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 096.08;
- 01(một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô tải biển số 77C – 096.08;
- 01 (một) xe mô tô biển số 77AC-051.09 và giấy đăng ký xe;
- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 77AC-051.09;
- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Hồng P;
- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Văn Đ.

Về xử lý vật chứng, đồ vật tài liệu:

Ngày 10/7/2024; 30/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã giao trả lại 01 ô tô tải biển số 77C – 096.08; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS xe ô tô tải biển số 77C – 096.08; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 096.08; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô tải biển số 77C – 096.08 cho bị cáo Lê Hồng P.

Ngày 10/7/2024; 25/7/2024 và ngày 02/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã giao trả lại 01 xe mô tô biển số 77AC-051.09; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 77AC-051.09; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Văn Đ cho đại diện gia đình bị hại.

Về dân sự: Các bên liên quan đã giải quyết xong, không khiếu nại gì.

Cáo trạng số 67/CT-VKS-PM, ngày 07tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Đ a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hồng P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Đ a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Đ a khoản 1 Điều 260; Đ b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Hồng P từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và có án định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Hồng P đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng của ông Lê Văn Đ bị xâm phạm với số tiền 162.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 10/7/2024; 30/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã giao trả lại 01 ô tô tải biển số 77C – 096.08; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS xe ô tô tải biển số 77C – 096.08; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 77C – 096.08; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô tải biển số 77C – 096.08 cho bị cáo Lê Hồng P xong, nên không xét.

Ngày 10/7/2024; 25/7/2024 và ngày 02/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã giao trả lại 01 xe mô tô biển số 77AC– 051.09; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 77AC– 051.09; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Văn Đ cho đại diện gia đình bị hại xong, nên không xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa,

Không ai có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Lê Hồng P nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng P không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, phù hợp với kết luận giám định pháp y và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/5/2024 tại đường ĐT638 đến nơi giao nhau giữa đường ĐT638 và đường ĐH P - Truong Gia Ván thuộc thôn HH, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Bị cáo Lê Hồng P điều khiển xe ô tô tải biển số 77C – 096.08 chạy theo hướng N – Bắc do thiếu chú ý quan sát, đi đến đoạn đường có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm là vạch giảm tốc và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô 77AC-051.09 do ông Lê Văn Đ điều khiển theo hướng Tây – Đông trên đường ĐH P - Truong Gia Ván cũng đến nơi giao nhau, hậu quả làm ông Đ tử vong.

[3] Xét tại thời Đ thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Hồng P là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được phương tiện tham gia giao thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu người điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, sẽ gây hậu quả đối đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người

khác. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường nhưng không làm chủ tốc độ, khi đến đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, có giảm tốc và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ trên của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng là xâm phạm đến tính mạng của ông Lê Văn Đ, nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Đ a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của con người, là một trong những khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn giao thông.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình; bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 162.000.000 đồng, được người đại diện hợp pháp của bị hại, bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người bị hại trong vụ án này cũng có một phần lỗi là khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi đến đoạn đường bộ giao nhau, có vạch giảm tốc và biển báo giao nhau với đường đồng cấp (biển cảnh báo nguy hiểm) nhưng do thiếu chú ý quan sát, bị hại không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông nói trên là vi phạm vào khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Đ b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; Bị cáo hiện đang có 02 con nhỏ, là người lao động chính trong gia đình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn tỏ rõ sự ăn năn hối cải, có tinh thần tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng hình phạt có điều kiện và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung tội phạm và nhận định này của Hội đồng xét xử là phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng của ông Lê Văn Đ bị xâm phạm với số tiền 162.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

[8] Xét về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Đ a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Đ a, khoản 1 Điều 260; các Đ b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ vào Đ a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 13/11/2024).

Giao bị cáo Lê Hồng P cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện HH, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong về phần bồi thường thiệt hại, nên hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Hồng P phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 13 tháng 11 năm 2024). Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- CCTHA huyện P;
- Bị cáo;
- người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tân

